

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 09/02/2022  
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Thanh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Ông Nguyễn Việt Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hải Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Phạm Thị Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 49/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2021 về Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 240/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xã H, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

2. *Bị đơn:* Anh Zhou Zan C, sinh ngày 22/6/1952.

Hộ chiếu số: 351370898; Quốc tịch Đài Loan.

Nơi cư trú: Đài Loan.

*Các đương sự đều vắng mặt. (Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn chị Vũ Thị L trình bày: Chị và anh Zhou Zan C được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương vào ngày 26/12/2018. Sau khi kết hôn anh Zhou Zan C sinh sống cùng chị L tại nhà của chị ở Xã H, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống, anh Zhou Zan C bộc lộ bản chất là một người thiếu đạo đức và trách nhiệm. Vợ chồng không có sự gắn kết, sự bất đồng ngôn ngữ dẫn đến việc vợ chồng không thể hòa hợp về lối

sống, văn hóa nên không thể vun đắp tình cảm. Sau một thời gian chung sống, anh Zhou Zan C trở về Đài Loan và từ đó đến nay chưa quay lại Việt Nam. Từ khi về Đài Loan, anh Zhou Zan C thờ ơ, không còn quan tâm, liên lạc với chị L và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Zhou Zan C.

Về con chung, tài sản, nợ chung: Vợ chồng không có con chung, không có tài sản và nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã tiến hành ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật đối với anh Zhou Zan C. Tuy nhiên, anh Zhou Zan C không có văn bản phản hồi.

Tại phiên tòa, chị Vũ Thị L và anh Zhou Zan C đều vắng mặt (Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Quan điểm của đại diện VKSND tỉnh Hải Dương:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn cơ bản đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của chị Vũ Thị L và anh Zhou Zan C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho chị Vũ Thị L được ly hôn anh Zhou Zan C. Về con chung, tài sản, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Chị Vũ Thị L phải chịu án phí, lệ phí theo quy định.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Vũ Thị L cung cấp địa chỉ của anh Zhou Zan C tại: Đài Loan là địa chỉ trước khi về Việt Nam kết hôn, ngoài địa chỉ trên chị L không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ tư pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật. Ngày 24 tháng 6 năm 2021, Tòa án đã nhận được công văn số 1590/CH-BTP của Bộ Tư pháp, thể hiện Bộ tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan để thực hiện ủy thác đối với anh Zhou Zan C. Ngày 11/10/2021, Tòa án nhận được công văn số 2931/BTP-PLQT của Bộ Tư pháp thể hiện Bộ tư pháp đã nhận được Văn bản trả lời của Bộ tư pháp Lãnh thổ Đài Loan thông báo về việc cơ quan có thẩm quyền của Lãnh thổ Đài Loan đã tiến hành gửi hồ sơ ủy thác tại đồn công an nơi anh Zhou Zan C đang cư trú tại Đài Loan. Đồng thời, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã tiến hành thông báo các văn bản của Tòa án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Trong quá trình giải quyết vụ án chị L có đơn xin được xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228,

Điều 474 và khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt chị Vũ Thị L và anh Zhou Zan C.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Zhou Zan C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương vào ngày 26/12/2018 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị L và anh Zhou Zan C sống ở Việt Nam. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không có sự gắn kết, sự khác biệt về ngôn ngữ dẫn đến việc vợ chồng bất đồng về lối sống, văn hóa nên không thể vun đắp tình cảm. Sau đó, anh Zhou Zan C bỏ về Đài Loan mà không cho chị L biết và từ đó đến nay chưa quay lại Việt Nam. Từ khi về Đài Loan, anh Zhou Zan C không còn quan tâm, liên lạc với chị L và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được giải quyết cho ly hôn. Xét thấy, anh Zhou Zan C không có ý định quay về Việt Nam chung sống cùng chị L, vợ chồng mỗi người sống một nơi, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, xử cho chị L được ly hôn anh Zhou Zan C là phù hợp với quy định tại Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản, nợ chung: Chị Vũ Thị L và anh Zhou Zan C không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về án phí, lệ phí: Chị Vũ Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 153, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 464, Điều 474, Điều 477 và Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị L. Xử cho chị Vũ Thị L ly hôn anh Zhou Zan C.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân gia đình), được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0005815 ngày 30/3/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Vũ Thị L phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0005994 ngày

13/5/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Zhou Zan C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP, Lưu Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thanh Tuấn**